

VAI TRÒ CỦA VĂN HÓA KHỞI NGHIỆP TRONG SINH VIÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG THỜI ĐẠI KINH TẾ SỐ

Lê Bằng Việt

Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh

Email: vietlb@dhhp.edu.vn

Ngày nhận bài: 20/12/2024

Ngày PB đánh giá: 13/01/2025

Ngày duyệt đăng: 13/01/2025

Tóm tắt: Văn hóa khởi nghiệp đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành và thúc đẩy tinh thần doanh nhân, đặc biệt trong bối cảnh kinh tế số. Nghiên cứu này tập trung phân tích vai trò của văn hóa khởi nghiệp đối với sinh viên tại thành phố Hải Phòng, một trong những trung tâm kinh tế - công nghiệp lớn của Việt Nam. Kết quả nghiên cứu cho thấy, văn hóa khởi nghiệp không chỉ khuyến khích sự sáng tạo và đổi mới mà còn góp phần phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế địa phương trong thời đại số. Từ đó, bài báo đưa ra các khuyến nghị nhằm xây dựng và phát triển văn hóa khởi nghiệp mạnh mẽ hơn cho sinh viên tại Hải Phòng.

Từ khóa: Văn hóa khởi nghiệp, kinh tế số, khởi nghiệp sinh viên, thành phố Hải Phòng, tăng trưởng kinh tế địa phương.

THE ROLE OF STARTUP CULTURE AMONG STUDENTS IN HAIPHONG IN THE ERA OF DIGITAL ECONOMY

Abstract: Startup culture plays a crucial role in shaping and fostering entrepreneurial spirit, particularly in the context of the digital economy. This study focuses on analyzing the role of startup culture among students in Haiphong, one of Vietnam's major economic and industrial hubs. The findings reveal that startup culture not only encourages creativity and innovation but also contributes to the development of a robust startup ecosystem, driving local economic growth in the digital era. Basing on these findings, the paper provides recommendations to strengthen and advance startup culture among students in Haiphong.

Keywords: Startup culture, digital economy, student entrepreneurship, Haiphong, local economic growth.

1. GIỚI THIỆU

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và chuyển đổi số, văn hóa khởi nghiệp ngày càng khẳng định vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Tại Việt Nam, chính phủ nhấn mạnh việc xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp nhằm phát huy tinh thần sáng tạo của thế hệ trẻ. Với vị thế trung tâm kinh tế - công nghiệp lớn của miền Bắc, Hải Phòng có tiềm năng lớn để phát triển các hoạt động khởi nghiệp. Tuy nhiên, phong trào khởi nghiệp tại đây, đặc biệt trong sinh viên, vẫn chưa phát triển như kỳ vọng do thiếu nền tảng văn hóa khởi nghiệp mạnh mẽ.

Văn hóa khởi nghiệp không chỉ khuyến khích tinh thần đổi mới mà còn giúp sinh viên kết nối lý thuyết với thực tiễn, phát triển kỹ năng lãnh đạo và giải quyết vấn đề. Tăng cường văn hóa khởi nghiệp không chỉ khai thác tối đa tiềm năng lực lượng lao động trẻ mà còn đóng góp vào sự phát triển kinh tế bền vững tại địa phương trong thời đại kinh tế số.

Dù có nhiều nỗ lực thúc đẩy khởi nghiệp tại các trường đại học, phong trào này vẫn đối mặt với những thách thức như: thiếu kỹ năng thực tiễn, chương trình hỗ trợ rời rạc, và sự kết nối hạn chế giữa sinh viên với cộng đồng doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, nghiên cứu này đặt ra hai câu hỏi chính:

- Văn hóa khởi nghiệp ảnh hưởng như thế nào đến hoạt động khởi nghiệp của sinh viên tại Hải Phòng?

- Những thách thức đến việc xây dựng văn hóa khởi nghiệp cho sinh viên?

Nghiên cứu nhằm đạt ba mục tiêu chính: xác định vai trò của văn hóa khởi nghiệp trong việc thúc đẩy sáng tạo và ứng dụng công nghệ số, nhận diện các thách thức và cơ hội trong phát triển văn hóa khởi nghiệp, và đề xuất giải pháp xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp cho sinh viên tại Hải Phòng.

2. TỔNG QUAN

Các nghiên cứu đều khẳng định vai trò quan trọng của trường đại học và hệ sinh thái khởi nghiệp trong việc thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp của sinh viên. Báo cáo của Bộ Giáo dục và Đào tạo (2023) và nghiên cứu của Bùi Tiến Dũng (2019) nhấn mạnh vai trò trung tâm của nhà trường trong việc tích hợp khởi nghiệp vào chương trình giảng dạy, tổ chức các cuộc thi và xây dựng vườn ươm khởi nghiệp. Tuy nhiên, các hạn chế về cơ sở vật chất, nguồn tài chính và sự kết nối với doanh nghiệp vẫn là rào cản lớn.

Bên cạnh đó, các nghiên cứu của Nguyễn Anh Đức (2021) và Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội (2023) chỉ ra thực trạng thiếu kỹ năng thực tiễn, khó khăn trong huy động vốn và sự hỗ trợ chưa đồng bộ, khiến sinh viên gặp khó khăn trong hiện thực hóa ý tưởng.

Về nhân tố ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp, các nghiên cứu của Nguyễn Ngọc Thiên Thanh (2024) và nhóm nghiên cứu của Nguyễn Thị Mỹ Linh

(2022) nhấn mạnh tầm quan trọng của môi trường học tập, kiến thức khởi nghiệp và sự hỗ trợ từ nhà trường và gia đình. Tuy nhiên, sinh viên vẫn đối mặt với rào cản như thiếu kỹ năng thực hành, tự tin và tài chính.

Trong bối cảnh kinh tế số, báo cáo của World Bank (2023) và nghiên cứu của Phạm Thị Kim Ngọc & Đoàn Thị Thu Trang (2023) khẳng định công nghệ số mở ra nhiều cơ hội cho khởi nghiệp nhưng cũng đặt ra thách thức như cạnh tranh gay gắt, rào cản kỹ thuật số và kỹ năng công nghệ hạn chế.

Tóm lại, các nghiên cứu đều chỉ ra rằng việc phát triển khởi nghiệp trong sinh viên phụ thuộc vào sự cải thiện chất lượng giáo dục, mở rộng hỗ trợ tài chính và xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp bền vững. Khắc phục những rào cản về kỹ năng, tài chính và kết nối với doanh nghiệp là giải pháp thiết yếu để tối ưu hóa tiềm năng khởi nghiệp trong sinh viên.

3. CƠ SỞ LÝ THUYẾT

3.1. Khái niệm văn hóa khởi nghiệp

Văn hóa khởi nghiệp là tập hợp các giá trị, niềm tin, thái độ và hành vi được xây dựng và duy trì trong một cộng đồng nhằm thúc đẩy tinh thần sáng tạo, đổi mới và khả năng chấp nhận rủi ro để biến ý tưởng kinh doanh thành hiện thực. Theo Brown và Thornton (2013), văn hóa khởi nghiệp không chỉ phản ánh một cách nghĩ mà còn là cách hành động nhằm tạo ra giá trị mới cho xã hội và nền kinh tế.

Các thành phần chính của văn hóa khởi nghiệp bao gồm: Tinh thần sáng tạo (Creativity); Khả năng chấp nhận rủi ro (Risk-taking); Hợp tác và kết nối (Collaboration); Tư duy đổi mới (Innovation). Những đặc điểm này là nền tảng thúc đẩy sự phát triển của các cá nhân và doanh nghiệp trong bối cảnh kinh tế thay đổi liên tục.

3.2. Vai trò của văn hóa khởi nghiệp trong thời đại kinh tế số

Trong thời đại kinh tế số, văn hóa khởi nghiệp không chỉ là yếu tố nội tại của một cá nhân hay tổ chức mà còn là động lực chính để thúc đẩy sự phát triển toàn diện của nền kinh tế. Các nghiên cứu trước đây đã chứng minh rằng, văn hóa khởi nghiệp đóng vai trò quan trọng trong các lĩnh vực sau: Thúc đẩy sáng tạo và đổi mới công nghệ; Nâng cao năng suất và cạnh tranh; Tạo ra các mô hình kinh doanh mới.

Việc áp dụng văn hóa khởi nghiệp vào nền kinh tế số có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc khai thác tiềm năng của thành phố Hải Phòng như một trung tâm logistics, công nghiệp và dịch vụ. Tuy nhiên, việc phát triển văn hóa khởi nghiệp vẫn đối mặt với nhiều thách thức, đặc biệt là ở nhóm sinh viên các trường đại học trên địa bàn thành phố.

3.3. Sinh viên và khởi nghiệp

Sinh viên, với tư cách là thế hệ trẻ và năng động, đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành và phát triển cộng

đồng khởi nghiệp sáng tạo. Họ không chỉ mang trong mình sức trẻ mà còn sở hữu những tư duy mới mẻ, linh hoạt - yếu tố cần thiết để thích nghi với sự biến đổi nhanh chóng của thời đại công nghệ số. Dưới đây là ba vai trò nổi bật của sinh viên trong khởi nghiệp, thể hiện rõ tiềm năng và sức ảnh hưởng của họ đối với sự phát triển kinh tế và xã hội:

- Nguồn nhân lực trẻ và năng động: Họ dễ tiếp cận công nghệ hiện đại và có khả năng sáng tạo cao.

- Khởi nguồn các ý tưởng mới: Môi trường học tập tạo điều kiện lý tưởng để phát triển các ý tưởng độc đáo.

- Thúc đẩy sự thay đổi xã hội: Các dự án khởi nghiệp thường hướng đến giải quyết các vấn đề như giáo dục, môi trường và y tế.

Mặc dù sinh viên được xem là lực lượng tiên phong trong khởi nghiệp nhờ sự năng động và sáng tạo, nhưng hành trình biến ý tưởng thành hiện thực không phải lúc nào cũng suôn sẻ. Họ phải đối mặt với nhiều thách thức đáng kể, từ những rào cản cá nhân như thiếu kinh nghiệm và tài chính, đến những hạn chế từ môi trường hỗ trợ bên ngoài. Dưới đây là bốn thách thức chính cản trở sinh viên trong việc hiện thực hóa tiềm năng khởi nghiệp của mình:

- Hạn chế kinh nghiệm và kỹ năng: Sinh viên thiếu kinh nghiệm trong quản lý, lãnh đạo và vận hành doanh nghiệp.

- Rào cản tài chính: Khó khăn trong huy động vốn, phụ thuộc vào nguồn lực gia đình.

- Thiếu hỗ trợ: Các trường đại học chưa kết nối mạnh mẽ với doanh nghiệp và hệ sinh thái khởi nghiệp.

- Áp lực học tập và xã hội: Quan niệm truyền thống và áp lực học tập làm giảm sự tự tin của sinh viên khi khởi nghiệp.

4. Phương pháp và đối tượng nghiên cứu

Nghiên cứu này áp dụng cách tiếp cận kết hợp giữa phương pháp định tính và định lượng nhằm đảm bảo cung cấp cái nhìn toàn diện về vai trò của văn hóa khởi nghiệp trong sinh viên tại thành phố Hải Phòng. Sự kết hợp này cho phép khai thác sâu sắc các yếu tố định tính và kiểm định các giả thuyết thông qua phân tích định lượng.

- Phương pháp định tính được thực hiện thông qua các cuộc phỏng vấn với 15 đối tượng, bao gồm sinh viên đã tham gia khởi nghiệp, giảng viên giảng dạy các môn học liên quan đến khởi nghiệp và cố vấn tại các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp tại Hải Phòng. Các câu hỏi tập trung vào các yếu tố thúc đẩy và cản trở văn hóa khởi nghiệp, trải nghiệm thực tiễn của sinh viên và đề xuất giải pháp cải thiện. Dữ liệu từ các buổi phỏng vấn được ghi âm và phân tích nội dung theo phương pháp mã hóa chủ đề, làm rõ các yếu tố chính như vai trò của môi trường học tập, hỗ trợ tài chính và kết nối doanh nghiệp.

Bảng 1: Đặc điểm mẫu khảo sát

Đặc điểm	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
Ngành học		
- Kinh tế	45	Tập trung vào các ngành có tiềm năng khởi nghiệp
- Công nghệ thông tin	30	
- Kỹ thuật	25	
Giới tính		
- Nam	42	Không có sự chênh lệch đáng kể giữa hai giới
- Nữ	58	

- Phương pháp định lượng được tiến hành thông qua khảo sát 200 sinh viên đến từ ba trường đại học lớn tại Hải Phòng: Đại học Hàng hải Việt Nam, Đại học Hải Phòng, Đại học Quản lý và Công nghệ Hải Phòng. Bảng câu hỏi khảo sát được thiết kế với các câu hỏi dạng thang đo Likert 5 mức độ, đánh giá các khía cạnh như tinh thần sáng tạo, khả năng chấp nhận rủi ro, thái độ đối với khởi nghiệp và mức độ hỗ trợ từ nhà trường. Mẫu khảo sát được chọn ngẫu nhiên, đảm bảo tính đại diện của các nhóm ngành học như Kinh tế, Công nghệ thông tin và Kỹ thuật.

- Phân tích dữ liệu định lượng được nhập và xử lý bằng phần mềm SPSS (phiên bản 25). Các công cụ thống kê như thống kê mô tả và phân tích hồi quy tuyến tính được sử dụng để kiểm định mối quan hệ giữa các yếu tố của văn hóa khởi nghiệp và ý định khởi nghiệp của sinh

viên. Đối với dữ liệu định tính, các chủ đề chính được mã hóa và phân tích nhằm so sánh và bổ sung cho các phát hiện từ dữ liệu định lượng.

Việc kết hợp phương pháp định tính và định lượng không chỉ đảm bảo tính khách quan và độ sâu của nghiên cứu mà còn làm rõ các mối quan hệ giữa văn hóa khởi nghiệp và hành vi khởi nghiệp của sinh viên. Cách tiếp cận này cung cấp cơ sở dữ liệu vững chắc để đưa ra các khuyến nghị thiết thực, phù hợp với bối cảnh kinh tế số tại Hải Phòng.

5. Kết quả nghiên cứu

5.1. Vai trò của văn hóa khởi nghiệp trong sinh viên Hải Phòng

Kết quả nghiên cứu cho thấy văn hóa khởi nghiệp đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển năng lực sáng tạo, kỹ năng thực tiễn, và khả năng kết nối lý thuyết với thực tiễn học tập của sinh viên.

Bảng 2: Vai trò của văn hóa khởi nghiệp đối với sinh viên Hải Phòng

Vai trò	Tỷ lệ sinh viên đồng ý (%)	Ghi chú
Thúc đẩy sự sáng tạo	85	Văn hóa khởi nghiệp khơi dậy các ý tưởng mới mẽ trong sinh viên
Xu hướng ứng dụng công nghệ số	70	Sinh viên vận dụng công nghệ để giải quyết vấn đề thực tiễn
Cải thiện kỹ năng thực tiễn	80	Kỹ năng lãnh đạo, làm việc nhóm, và quản lý dự án được cải thiện đáng kể
Học cách quản lý thời gian hiệu quả hơn	65	Sinh viên phát triển khả năng tổ chức và quản lý thời gian tốt hơn
Kết nối lý thuyết với thực tiễn	78	Sinh viên nhận thấy giá trị ứng dụng của kiến thức học thuật
Liên hệ chặt chẽ giữa môn học và khởi nghiệp	60	Các môn như tài chính, quản trị, marketing hỗ trợ triển khai dự án khởi nghiệp

Cụ thể, 85% sinh viên tham gia khảo sát đồng ý rằng văn hóa khởi nghiệp thúc đẩy sự sáng tạo, với 70% nhận định rằng họ có xu hướng ứng dụng công nghệ số để giải quyết các vấn đề thực tiễn. Điều này phản ánh rằng, trong bối cảnh kinh tế số, văn hóa khởi nghiệp không chỉ tạo động lực khơi dậy các ý tưởng sáng tạo mà còn giúp sinh viên nắm bắt và vận dụng công nghệ hiện đại một cách hiệu quả.

Bên cạnh đó, 80% sinh viên khẳng định rằng việc tham gia vào các hoạt động khởi nghiệp đã giúp họ cải thiện đáng kể các kỹ năng thực tiễn như lãnh đạo, làm

việc nhóm và quản lý dự án. Trong số này, 65% cho biết họ đã học được cách quản lý thời gian hiệu quả hơn. Kết quả này cho thấy rằng các hoạt động khởi nghiệp không chỉ cung cấp môi trường thực hành mà còn giúp sinh viên phát triển các kỹ năng quan trọng để thích nghi với môi trường làm việc chuyên nghiệp.

Ngoài ra, 78% sinh viên đồng tình rằng các hoạt động khởi nghiệp giúp họ kết nối lý thuyết học thuật với thực tiễn, qua đó làm tăng giá trị ứng dụng của kiến thức đã học. Đặc biệt, 60% sinh viên cho biết họ đã tìm thấy mối liên hệ chặt chẽ giữa các môn học như tài chính, quản trị,

marketing với việc triển khai các dự án khởi nghiệp. Phân tích này cho thấy rằng văn hóa khởi nghiệp không chỉ giúp sinh viên nhận ra giá trị thực tiễn của kiến thức mà còn khuyến khích họ học tập với mục tiêu rõ ràng hơn.

5.2. Thách thức đối với văn hóa khởi nghiệp tại Hải Phòng

Bên cạnh đó, nghiên cứu cũng chỉ ra các rào cản đáng kể mà sinh viên gặp phải trong hành trình khởi nghiệp.

Bảng 3: Thách thức đối với văn hóa khởi nghiệp tại Hải Phòng

Thách thức	Tỷ lệ sinh viên đồng ý (%)	Ghi chú
Hạn chế tài chính	63	Trong số này, 75% sinh viên phải phụ thuộc vào hỗ trợ từ gia đình hoặc các quỹ nhỏ lẻ
Hệ thống giáo dục chưa đủ hỗ trợ cần thiết	58	65% sinh viên mong muốn tích hợp nhiều môn học và chương trình chuyên sâu hơn về khởi nghiệp
Môi trường khởi nghiệp chưa hoàn thiện	62	Thiếu trung tâm hỗ trợ và không gian làm việc chung (co-working spaces)
Áp lực cân bằng giữa học tập và khởi nghiệp	68	50% sinh viên bị ảnh hưởng bởi quan niệm truyền thống rằng khởi nghiệp đầy rủi ro

Thứ nhất, 63% sinh viên cho rằng hạn chế tài chính là một trong những thách thức lớn nhất, với 75% trong số đó phải phụ thuộc vào hỗ trợ gia đình hoặc các quỹ nhỏ lẻ thay vì tiếp cận được nguồn vốn bên ngoài.

Thứ hai, 58% sinh viên nhận định rằng hệ thống giáo dục chưa cung cấp đủ hỗ trợ cần thiết, trong khi 65% mong muốn các trường đại học tích hợp nhiều môn học và chương trình chuyên sâu hơn về khởi nghiệp. Điều này phản ánh rằng sự thiếu đồng bộ trong chương trình giáo dục hiện tại đã hạn chế khả năng tiếp cận

các kiến thức và kỹ năng thực tiễn của sinh viên.

Hơn nữa, 62% sinh viên phản ánh rằng môi trường khởi nghiệp tại Hải Phòng chưa hoàn thiện, đặc biệt là sự thiếu hụt các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp và không gian làm việc chung (co-working spaces). Điều này dẫn đến khó khăn trong việc kết nối sinh viên với các nguồn lực cần thiết như cố vấn, tài chính và mạng lưới doanh nghiệp.

Cuối cùng, 68% sinh viên cho biết họ gặp áp lực lớn trong việc cân bằng giữa học tập và khởi nghiệp, trong đó 50% cảm

thấy bị tác động bởi quan niệm truyền thống rằng khởi nghiệp là con đường đầy rủi ro và không ổn định.

Những kết quả này nhấn mạnh rằng mặc dù văn hóa khởi nghiệp mang lại nhiều lợi ích, việc phát huy tối đa vai trò của nó vẫn đòi hỏi các giải pháp hỗ trợ đồng bộ và hiệu quả hơn từ các bên liên quan, bao gồm trường đại học, chính quyền địa phương, và cộng đồng doanh nghiệp.

6. Thảo luận

6.1. Ý nghĩa thực tiễn của kết quả

Kết quả nghiên cứu cho thấy văn hóa khởi nghiệp có tác động tích cực đến sự phát triển cá nhân của sinh viên, giúp họ nâng cao các kỹ năng thực tiễn như lãnh đạo, làm việc nhóm và quản lý dự án, từ đó gia tăng năng lực cạnh tranh trên thị trường lao động. Đồng thời, ở góc độ kinh tế địa phương, tinh thần khởi nghiệp của sinh viên góp phần thúc đẩy các ý tưởng kinh doanh sáng tạo, giải quyết các vấn đề kinh tế - xã hội như tối ưu hóa logistics, phát triển công nghệ mới, và nâng cao chất lượng dịch vụ. Đặc biệt tại Hải Phòng, văn hóa khởi nghiệp là chất xúc tác quan trọng để khai thác tiềm năng kinh tế biển và logistics, góp phần hiện đại hóa và thúc đẩy tăng trưởng bền vững cho nền kinh tế địa phương.

6.2. So sánh với nghiên cứu trước đây

Kết quả nghiên cứu phù hợp với các nghiên cứu trước đây, khẳng định vai trò

của văn hóa khởi nghiệp trong việc thúc đẩy sáng tạo và xây dựng năng lực cá nhân, đặc biệt ở nhóm sinh viên. Đồng thời, nghiên cứu nhấn mạnh tầm quan trọng của các trường đại học trong việc tạo ra môi trường hỗ trợ khởi nghiệp. Tuy nhiên, nghiên cứu này làm nổi bật thêm các khía cạnh chưa được chú ý, như tầm quan trọng của việc kết nối lý thuyết với thực tiễn học tập và các thách thức đặc thù mà sinh viên tại Hải Phòng đối mặt. Điều này nhấn mạnh sự cần thiết phải cải thiện môi trường khởi nghiệp địa phương để phát huy tối đa vai trò của văn hóa khởi nghiệp trong phát triển bền vững.

6.3. Giới hạn nghiên cứu

Nghiên cứu này tuy cung cấp nhiều phát hiện hữu ích nhưng vẫn tồn tại một số hạn chế. Thứ nhất, mẫu nghiên cứu chỉ tập trung vào sinh viên từ ba trường đại học lớn tại Hải Phòng, chưa bao quát toàn bộ đối tượng sinh viên hoặc các ngành học ít phổ biến hơn, có thể dẫn đến sai lệch trong kết luận. Thứ hai, phương pháp dựa vào khảo sát và phỏng vấn với dữ liệu tự báo cáo dễ bị ảnh hưởng bởi cảm xúc hoặc định kiến, làm giảm tính khách quan của một số kết quả. Cuối cùng, phạm vi nghiên cứu giới hạn ở Hải Phòng, do đó khó áp dụng hoàn toàn cho các địa phương khác với đặc thù kinh tế và văn hóa khác biệt. Nghiên cứu trong tương lai nên mở rộng phạm vi địa lý và đối tượng để cung cấp cái nhìn toàn diện hơn về văn hóa khởi nghiệp tại Việt Nam.

7. Khuyến nghị

7.1. Đối với trường đại học

Trường đại học giữ vai trò trung tâm trong việc hình thành văn hóa khởi nghiệp, tạo nền tảng tư duy sáng tạo và đổi mới cho sinh viên. Để thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, các trường cần tích hợp giáo dục khởi nghiệp vào chương trình giảng dạy chính thức, tập trung vào các môn học thực tiễn như lập kế hoạch kinh doanh, quản lý dự án và phân tích thị trường, đồng thời phát triển các khóa học kỹ năng mềm như lãnh đạo và giao tiếp. Ngoài ra, việc tổ chức các sự kiện khởi nghiệp thường niên như cuộc thi ý tưởng và hội thảo sẽ giúp sinh viên trình bày ý tưởng, nhận phản hồi từ cố vấn và nhà đầu tư. Duy trì các sự kiện này sẽ khuyến khích sinh viên tham gia, đồng thời góp phần xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp bền vững trong môi trường đại học.

7.2. Đối với chính quyền địa phương

Chính quyền địa phương đóng vai trò quan trọng trong xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ khởi nghiệp, đặc biệt tại các địa phương có tiềm năng như Hải Phòng. Một giải pháp hiệu quả là thành lập quỹ hỗ trợ khởi nghiệp dành cho sinh viên, được tài trợ từ ngân sách địa phương hoặc đầu tư từ doanh nghiệp lớn, cùng với các chính sách minh bạch, dễ tiếp cận. Đồng thời, phát triển các không gian làm việc chung (co-working spaces) dành cho sinh viên khởi nghiệp, được trang bị cơ sở vật chất và dịch vụ hỗ trợ, sẽ tạo điều kiện để các

nhóm khởi nghiệp kết nối, hợp tác và triển khai ý tưởng. Sự phối hợp chặt chẽ giữa các trường đại học, doanh nghiệp và chính quyền sẽ đảm bảo hiệu quả, góp phần tạo môi trường thuận lợi để sinh viên hiện thực hóa các ý tưởng kinh doanh sáng tạo.

7.3. Đối với cộng đồng doanh nghiệp

Doanh nghiệp đóng vai trò quan trọng trong hệ sinh thái khởi nghiệp, đồng hành cùng sinh viên hiện thực hóa ý tưởng kinh doanh. Các doanh nghiệp nên cung cấp chương trình cố vấn (mentorship) với sự tham gia của chuyên gia giàu kinh nghiệm, giúp sinh viên định hình ý tưởng và phát triển kế hoạch kinh doanh. Đồng thời, tạo cơ hội thực tập để sinh viên làm quen với môi trường thực tế, nâng cao kỹ năng quản lý và vận hành. Ngoài ra, doanh nghiệp có thể đầu tư vào các dự án khởi nghiệp tiềm năng của sinh viên thông qua quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc chương trình tài trợ, giúp họ thử nghiệm sản phẩm trong môi trường thực tế. Sự hợp tác này không chỉ mang lại lợi ích cho doanh nghiệp mà còn góp phần xây dựng thương hiệu gắn kết với cộng đồng, thúc đẩy sự phát triển bền vững của hệ sinh thái khởi nghiệp.

8. Kết luận

Nghiên cứu đã xác định rõ vai trò quan trọng của văn hóa khởi nghiệp trong việc thúc đẩy tinh thần sáng tạo, phát triển kỹ năng thực tiễn và khả năng ứng dụng lý thuyết vào thực tiễn của sinh viên tại Hải Phòng. Văn hóa khởi nghiệp được

chứng minh là yếu tố cốt lõi không chỉ giúp sinh viên hiện thực hóa các ý tưởng kinh doanh mà còn đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong thời đại kinh tế số.

Tuy nhiên, việc xây dựng và phát triển văn hóa khởi nghiệp cho sinh viên tại Hải Phòng đang đối mặt với nhiều rào cản, bao gồm hạn chế tài chính, thiếu hỗ trợ giáo dục đồng bộ và sự chưa hoàn thiện của môi trường khởi nghiệp địa phương. Những yếu tố này làm giảm hiệu quả của các nỗ lực thúc đẩy phong trào khởi nghiệp, đồng thời tạo ra những khoảng trống cần được giải quyết thông qua sự phối hợp chặt chẽ giữa các bên liên quan.

Cụ thể, trường đại học cần tích hợp khởi nghiệp vào chương trình học chính thức, phát triển các sự kiện thực hành và kết nối sinh viên với cộng đồng doanh nghiệp. Chính quyền địa phương cần xây dựng các quỹ hỗ trợ tài chính, đồng thời đầu tư vào không gian làm việc chung và các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp. Cộng đồng doanh nghiệp đóng vai trò cung cấp cố vấn, cơ hội thực tập và đầu tư vào các dự án khởi nghiệp tiềm năng.

Những kết quả của nghiên cứu không chỉ làm sáng tỏ các yếu tố tác động đến văn hóa khởi nghiệp trong sinh viên mà còn cung cấp cơ sở thực tiễn để xây dựng các chính sách hỗ trợ phù hợp. Trong tương lai, cần mở rộng nghiên cứu sang các địa phương khác để so sánh, đối

chiếu và tối ưu hóa chiến lược phát triển văn hóa khởi nghiệp trên toàn quốc.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2023), *Báo cáo về phát triển khởi nghiệp trong sinh viên*.

2. Nguyễn Anh Đức (2021), *Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của sinh viên các trường đại học tại Việt Nam*, Tạp chí Công Thương.

3. Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội (2023), *Thực trạng hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp cho sinh viên*.

4. Bùi Tiến Dũng (2019), *Vai trò của trường đại học trong hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp*, Tạp chí Khoa học và Công nghệ.

5. Phạm Thị Kim Ngọc, Đoàn Thị Thu Trang (2023), *Cơ hội và thách thức đối với hoạt động khởi nghiệp sáng tạo ở Việt Nam*, Tạp chí Tài chính.

6. Nguyễn Ngọc Thiên Thanh (2024), *Mô hình các nhân tố ảnh hưởng đến Ý định khởi nghiệp của sinh viên trường đại học công nghệ TP. Hồ Chí Minh*, Tạp chí Kinh tế và Dự báo.

7. Nguyễn Thị Như, Tạ Thị Hoa Ban (2021), *Phong trào khởi nghiệp của sinh viên trong bối cảnh hiện nay*, Tạp chí Chính trị và Phát triển.

8. World Bank (2023), *Entrepreneurship in the Digital Economy: Trends and Challenges*.

9. Nguyễn Thị Mỹ Linh, Lê Phương Ngọc Hiền, Trần Thị Huỳnh Lê, Nguyễn Hoài Thương, Nguyễn Thị Thúy An (2022), *Giải pháp thúc đẩy ý định khởi nghiệp của sinh viên khối ngành kinh tế tại trường Đại học An Giang*, Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Trường Đại học Hùng Vương.

10. Dư Thị Hà, Nguyễn Ngọc Hà, Mai Anh Khoa, Hà Trọng Quỳnh (2018), *Thực trạng việc làm và một số yếu tố ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp của sinh viên khoa Quốc tế Đại học Thái Nguyên*, Tạp chí Khoa học & Công nghệ.